

Kon Tum, ngày 07 tháng 8 năm 2012

KẾ HOẠCH

**Về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển
trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030
phê duyệt kèm theo Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011
của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 4413/QĐ-BTP ngày 08/12/2011 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý (TGPL) ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai hoạt động TGPL toàn diện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; phát triển TGPL ổn định, bền vững, thực hiện TGPL kịp thời, đầy đủ, có chất lượng cho người dân thuộc diện được TGPL trên cơ sở phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức TGPL; trợ giúp viên pháp lý, các cộng tác viên trong các hoạt động TGPL.

Huy động triệt để sự tham gia của các nguồn lực xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia TGPL, nhất là các luật sư, luật gia, góp phần bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của công dân khi có vướng mắc pháp luật, nhằm bảo vệ công lý, công bằng xã hội, tăng hiệu quả thực thi công vụ và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống; kiện toàn, củng cố về tổ chức; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL.

2. Yêu cầu

Phát triển TGPL phù hợp với tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật; bảo đảm thực hiện các quyền con người, quyền công dân; tăng cường tranh tụng tại tòa án, nâng cao chất lượng thực thi công vụ và trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

TGPL phải gắn với cơ sở, hướng về cơ sở, được tổ chức thực hiện lồng ghép trong các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội, chính sách dân vận và dân tộc để gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện dân chủ bảo đảm công bằng xã hội; đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều

kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đáp ứng đầy đủ nhu cầu giúp đỡ pháp luật của nhân dân.

Tăng cường đầu tư, đổi mới các hình thức, phương thức TGPL theo hướng hiện đại hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong công tác TGPL.

II. NỘI DUNG

1. Giai đoạn 2012 - 2015

Cung cấp dịch vụ pháp lý có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng phần lớn yêu cầu TGPL của người thuộc diện được TGPL trên cơ sở phát huy vai trò nòng cốt của trợ giúp viên pháp lý, thu hút sự tham gia tích cực của luật sư, luật gia và các cộng tác viên khác trong các hoạt động TGPL.

Trong giai đoạn này cần thực hiện các mục tiêu sau đây:

1.1. Hoạt động truyền thông về TGPL

- Nâng cao nhận thức về TGPL, bảo đảm từ 50% - 70% người dân biết về quyền được TGPL; biết về các thông tin liên quan đến tổ chức và hoạt động TGPL, nắm được địa chỉ của tổ chức thực hiện TGPL thông qua các phương tiện truyền thông, TGPL ở cơ sở; bảo đảm 80% UBND, cơ quan thanh tra, cơ quan hành chính cấp huyện và UBND cấp xã, 90% trụ sở tiếp công dân của các cơ quan tiền hành tố tụng trong tỉnh, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ quan thanh tra Quân đội các cấp và đồn biên phòng được lắp đặt bảng thông tin và đặt hộp tin về TGPL tại địa điểm thuận lợi để người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu; thông tin về TGPL trên 70% loa phát thanh cấp xã; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về TGPL trên 70% đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện và đài phát thanh, truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí của tỉnh; biên soạn tờ gấp, cầm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

- Tăng cường các hoạt động TGPL ở cơ sở (TGPL lưu động, sinh hoạt câu lạc bộ TGPL, lớp pháp luật chuyên đề, phát tờ gấp pháp luật), đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ TGPL

- Kiện toàn mạng lưới Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh và chi nhánh của Trung tâm theo các mục tiêu đã được đề ra trong Đề án quy hoạch mạng lưới trung tâm TGPL nhà nước và chi nhánh của trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định 792/QĐ-TTg ngày 23/6/2008 của Thủ tướng chính phủ, chú trọng phát triển các chi nhánh của Trung tâm.

- Bảo đảm 100% các xã, phường, thị trấn ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đều thành lập câu lạc bộ TGPL cho người thuộc diện được TGPL và nhóm cận nghèo; 50% - 60% các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh thành lập câu lạc bộ TGPL và duy trì sinh hoạt định kỳ.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

1.3. Tăng cường nguồn nhân lực TGPL

- Rà soát, đánh giá trình độ và năng lực của trợ giúp viên pháp lý trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm từ 60% - 70% trợ giúp viên pháp lý được luân phiên đào tạo chuyên môn, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước tương đương ngạch chuyên viên, thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, quản lý hành chính nhà nước, tin học..., chú trọng bồi dưỡng về ngôn ngữ, tiếng nói của đồng bào dân tộc thiểu số; 100% số người thực hiện TGPL được tập huấn hàng năm về các văn bản pháp luật mới và kỹ năng TGPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, nhóm yếu thế...

- Phát triển đội ngũ trợ giúp viên pháp lý có tính chuyên nghiệp để đáp ứng khoảng 90% nhu cầu TGPL của người được TGPL trong các vụ việc tham gia tố tụng; tăng cường sự tham gia của trợ giúp viên pháp lý trong các vụ án hình sự, hành chính, dân sự, lao động, việc làm.

- Phát triển đội ngũ cộng tác viên khoảng 200 người, bao gồm luật sư, luật gia và những người làm công tác khác, chú trọng phát triển các cộng tác viên là cán bộ tư pháp, hộ tịch, già làng, trưởng bản, trưởng họ, người có uy tín trong cộng đồng, phụ nữ và người dân tộc thiểu số; chú trọng hoạt động bồi dưỡng về ngôn ngữ, tiếng nói của đồng bào dân tộc thiểu số cho trợ giúp viên pháp lý và cộng tác viên ở các vùng có đồng dân cư là đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ TGPL ở cơ sở

a) Các hình thức TGPL cụ thể

- Đáp ứng 100% nhu cầu TGPL bằng hình thức tư vấn, hòa giải của người được TGPL ngay tại cơ sở; hoàn thành từ 100% tổng số vụ việc mà người được TGPL yêu cầu.

- Bảo đảm đáp ứng được đầy đủ nhu cầu TGPL của người dân ở các lĩnh vực pháp luật: hình sự, tố tụng hình sự và thi hành án hình sự; dân sự, tố tụng dân sự và thi hành án dân sự; hôn nhân gia đình; trẻ em; hành chính, khiếu nại, tố cáo và tố tụng hành chính; đất đai, nhà ở, môi trường và bảo vệ người tiêu dùng; lao động, việc làm, bảo hiểm; ưu đãi người có công với cách mạng và chính sách ưu đãi xã hội khác; các lĩnh vực pháp luật khác liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo hoặc liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

- Bảo đảm 100% vụ việc yêu cầu tư vấn pháp luật được hoàn thành; 90% các xã tại vùng sâu, vùng xa vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được TGPL lưu động ít nhất 01 đợt/01 năm.

- Bảo đảm 98% - 100% vụ án có trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư là cộng tác viên bào chữa, đại diện hoặc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự, bị can, bị cáo là người thuộc diện được TGPL; khoảng 20% - 30% vụ việc có sự tham gia của trợ giúp viên pháp lý hoặc cộng tác viên là luật sư từ giai đoạn điều tra hoặc khởi tố vụ án; khoảng 30% - 40% kiến nghị thi hành pháp luật của tổ chức thực hiện TGPL được giải quyết triệt để.

Cơ quan thực hiện: Trung tâm TGPL Nhà nước tinh.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

b) Các hình thức nâng cao chất lượng, hiệu quả

- Khảo sát, đánh giá, dự báo nhu cầu TGPL và khả năng đáp ứng nhu cầu TGPL theo định kỳ hàng năm nhằm bảo đảm đáp ứng được đầy đủ nhu cầu TGPL của người dân; tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

1.5. Quản lý nhà nước đối với TGPL; kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL

- Kiện toàn và nâng cấp tổ chức bộ máy, tăng cường năng lực cho Trung tâm TGPL Nhà nước tinh bào đảm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, đặc biệt là quản lý nhà nước về chất lượng dịch vụ và quản lý chuyên ngành về TGPL trong điều kiện mở rộng xã hội hóa công tác này; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, đánh giá chất lượng và bồi dưỡng, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực TGPL nhằm đảm bảo đủ năng lực thực hiện TGPL cho các đối tượng theo quy định (hộ nghèo, người có công với cách mạng, dân tộc thiểu số, nạn nhân bạo lực, người khuyết tật, người nhiễm HIV...).

- Tăng cường năng lực cho Sở Tư pháp trong việc tham mưu, giúp UBND, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động TGPL trên địa bàn tinh, đặc biệt quản lý nhà nước đối với các tổ chức tham gia TGPL để bảo đảm có sự hỗ trợ và kiểm tra chất lượng dịch vụ.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL; quản lý bằng công nghệ tin học về tổ chức và hoạt động TGPL; đầu tư xây dựng theo cơ sở dữ liệu vụ việc TGPL; thực hiện thống kê TGPL theo chi tiêu thống kê quốc gia, thống kê ngành Tư pháp và thống kê chuyên ngành TGPL.

- Cải tạo trụ sở làm việc của Trung tâm TGPL Nhà nước tinh và các chi nhánh của Trung tâm theo hướng tạo thuận lợi tiếp cận cho người dân, có chỗ tiếp riêng cho các trường hợp cần giữ bí mật riêng tư, các vụ việc nhạy cảm và bảo đảm đạo đức xã hội; bố trí phương tiện làm việc, đi lại, phục vụ hoạt động TGPL.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

1.6. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2012 - 2015.

2. Giai đoạn 2016 - 2020

Đáp ứng đầy đủ và có chất lượng nhu cầu TGPL của người thuộc diện được TGPL. Nâng cao vai trò của người tham gia TGPL thuộc các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật, cơ sở đào tạo, các cơ quan báo chí, truyền thông.

2.1. Tăng cường hoạt động truyền thông về GPL

- Phấn đấu đảm bảo từ 80% - 95% người dân biết về quyền được GPL, biết về các thông tin liên quan đến tổ chức và hoạt động GPL, nắm được địa chỉ của tổ chức thực hiện GPL thông qua các phương tiện truyền thông, GPL ở cơ sở; bảo đảm 100% UBND, cơ quan thanh tra, cơ quan hành chính cấp huyện, UBND cấp xã, 100% trụ sở tiếp công dân của các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ quan thanh tra Quân đội các cấp và đồn biên phòng được lắp đặt bảng thông tin và đặt hộp tin về GPL tại địa điểm thuận lợi để người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu; thông tin về GPL trên 100% loa phát thanh cấp xã; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về GPL trên 100% đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện và đài truyền hình tỉnh, báo chí tỉnh; biên soạn tờ gấp, cầm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

2.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ GPL

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường năng lực cho Trung tâm GPL Nhà nước tinh bình đảm thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước, đặc biệt là thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng dịch vụ và quản lý chuyên ngành về GPL.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ tin học, nâng cấp các phần mềm trong thực hiện GPL và quản lý tổ chức, hoạt động GPL; đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu vụ việc GPL bảo đảm khoa học, linh hoạt, đầy đủ và chính xác các thông số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, thống kê, nghiên cứu khoa học...

- Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động GPL tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ đáp ứng có chất lượng đầy đủ nhu cầu của người dân phù hợp với vụ việc GPL ở mọi lĩnh vực pháp luật.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội Vụ tham mưu UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

2.3. Tăng cường nguồn nhân lực GPL

- Phát triển đội ngũ người thực hiện GPL chuyên nghiệp của Nhà nước khoảng 15 người và đội ngũ cộng tác viên khoảng 250 người, bao gồm luật sư, luật gia và những người làm công tác pháp luật khác; chú trọng phát triển các cộng tác viên GPL là phụ nữ và người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, nhân viên xã hội, người có uy tín trong cộng đồng...

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể có liên quan.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

- Bảo đảm 100% người thực hiện GPL được đào tạo, bồi dưỡng với các hình thức phù hợp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý

nhà nước, trình độ chính trị, tin học và bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng TGPL, có trình độ và năng lực thực hiện TGPL ở các hình thức tư vấn, tham gia tổ tụng, hòa giải và có kỹ năng phối hợp thuần thục trong hoạt động nghiệp vụ; có trình độ cao trong tổ chức, giải quyết vụ việc, quản lý cộng tác viên và TGPL cộng đồng.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

2.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ TGPL và tăng cường TGPL ở cơ sở

- Tăng cường các hoạt động TGPL ở cơ sở, bảo đảm 100% cấp xã thành lập câu lạc bộ TGPL, được TGPL ít nhất 01 đợt/năm đáp ứng 100% nhu cầu TGPL của người dân ở cơ sở.

Cơ quan thực hiện: Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và cấp xã thực hiện.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

- Tổng kết, đánh giá các hoạt động TGPL, cung cố kiện toàn, đổi mới các mô hình TGPL, đáp ứng nhu cầu TGPL của người được TGPL.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

2.5. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL

- Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, cán bộ đáp ứng với yêu cầu của người dân.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và cung cấp dịch vụ TGPL.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020.

2.6. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đánh giá, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh

Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đánh giá, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược trong phạm vi toàn tỉnh; tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chiến lược.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: giai đoạn 2016 - 2020 (sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chiến lược vào năm 2016).

3. Định hướng phát triển đến năm 2030

3.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ TGPL

Tiếp tục hiện đại hóa tổ chức và hoạt động cung cấp dịch vụ TGPL trực tiếp cho người dân theo hình thức trực tuyến, qua mạng internet.

3.2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực TGPL

Kiện toàn đội ngũ luật sư nhà nước theo hướng chuyên môn hóa và chuyên nghiệp, hiện đại; bảo đảm 100% người thực hiện TGPL đáp ứng về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp để đảm bảo quyền lựa chọn người TGPL của người được TGPL.

3.3. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL

Khảo sát, nghiên cứu và xác định mức ngân sách phù hợp với yêu cầu phát triển TGPL.

3.4. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết, báo cáo tổ chức việc thực hiện Chiến lược

Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược để đánh giá toàn diện về mô hình tổ chức, hoạt động TGPL nhà nước và xã hội và khả năng đáp ứng nhu cầu TGPL của người dân sau 10 năm thực hiện Chiến lược.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung

- Tăng cường hoạt động truyền thông để nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tổ chức và hoạt động TGPL.
- Từng bước nâng cao điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị làm việc cho Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh và các chi nhánh của Trung tâm.
- Xác định trách nhiệm phối hợp thực hiện TGPL của các cơ quan, tổ chức với tổ chức và người thực hiện TGPL.
- Nâng cao chế độ đãi ngộ cho người thực hiện TGPL, có chế độ khen thưởng kịp thời để khuyến khích, động viên những người có nhiều đóng góp cho hoạt động TGPL và thu hút lực lượng xã hội tham gia.

2. Giải pháp cho giai đoạn 2012 - 2015

- Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động TGPL ở các địa phương, kịp thời phát hiện các sai sót, bảo đảm hoạt động TGPL được thực hiện đúng quy định, đáp ứng tốt nhu cầu TGPL của các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn. Bảo đảm hoạt động kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả.

- Tiếp tục phát triển và kiện toàn mạng lưới các chi nhánh của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh để bảo đảm người dân có thể tiếp cận tổ chức thực hiện TGPL ngày càng dễ dàng hơn. Có giải pháp phát triển thêm chi nhánh của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh ở các xã của các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Bổ sung nguồn nhân lực cho Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh để đẩy mạnh hoạt động nâng cao năng lực thực hiện TGPL cho đội ngũ cán bộ nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý. Có chính sách khuyến khích các luật sư giỏi tham gia làm

cộng tác viên TGPL; xây dựng các biện pháp khuyến khích và hỗ trợ để các cử nhân luật mới tốt nghiệp có thể được đào tạo thành người thực hiện TGPL.

- Kiện toàn, nâng cấp tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của Trung tâm TGPL Nhà nước tinh để giúp Sở Tư pháp thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về TGPL theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng dịch vụ TGPL, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng TGPL; tăng cường năng lực cho Sở Tư pháp để tham mưu, giúp UBND, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác TGPL trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các chế độ và giải pháp thu hút, khuyến khích các tổ chức tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo luật, cơ quan báo chí, truyền thông tham gia thực hiện TGPL.

- Nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch và tổ chức thực hiện thí điểm theo vùng miền: Kế hoạch huy động các nguồn lực xã hội tham gia TGPL nhằm hình thành hội nghề nghiệp về TGPL để tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất chính sách pháp luật về TGPL, bồi dưỡng kỹ năng và nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp đồng thời tham gia phản biện xã hội các chính sách về pháp luật TGPL; kế hoạch truyền thông về TGPL để tăng cường nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về quyền được TGPL của các nhóm đối tượng yếu thế, tổ chức và hoạt động TGPL và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong tuyên truyền, phổ biến về công tác này; kế hoạch về ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong TGPL nhằm tăng khả năng ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động khảo sát nhu cầu, thống kê, hoạt động nghiệp vụ TGPL, phản hồi thông tin chất lượng.

- Tăng cường giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm phát triển mô hình TGPL của các tỉnh khác để nhân rộng các điển hình, rút ra các bài học kinh nghiệm, kế thừa, chọn lọc những ưu điểm để đề xuất các chủ trương, chính sách phát triển TGPL phù hợp với thực tiễn ở tỉnh.

3. Giải pháp cho giai đoạn 2016 - 2020

- Tiếp tục hoàn thiện chất lượng tổ chức thực hiện TGPL; thực hiện thống kê TGPL; bảo đảm bình đẳng giới; bảo đảm bình đẳng pháp luật cho các dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có trình độ văn hóa thấp, trẻ em mồ côi, nạn nhân bị bạo lực, nạn nhân bị mua bán.

- Hướng dẫn thực hiện TGPL theo hướng thuận lợi cho người dân và dễ vận dụng; đơn giản hóa thủ tục cho người thuộc diện được TGPL là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có trình độ văn hóa thấp, trẻ em mồ côi, nạn nhân bị bạo lực, nạn nhân bị mua bán...

- Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chính sách TGPL trong các chương trình giảm nghèo, đền ơn, đáp nghĩa, chính sách dân tộc và dân vận phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, bảo tồn bản sắc văn hóa gắn với bảo đảm công bằng xã hội, tăng cường dân trí pháp lý, bảo đảm an sinh xã hội phù hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chính sách GPL trong cơ chế, chính sách bảo đảm quyền con người, quyền công dân, thực hiện dân chủ, tăng cường pháp chế để GPL phải là công cụ hữu hiệu giúp đỡ, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật và hoạt động của các cơ quan công quyền trong việc thực hiện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp công dân, góp phần hình thành lối sống và làm việc theo pháp luật, xây dựng xã hội văn minh; áp dụng các phương thức GPL đa dạng, phù hợp theo nhóm đối tượng.

- Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chính sách xã hội hóa hoạt động GPL nhằm khuyến khích, huy động các tổ chức đoàn thể xã hội, cơ quan, tổ chức, cá nhân, các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, cơ quan báo chí truyền thông tham gia thực hiện GPL và hỗ trợ phát triển hoạt động này.

- Nghiên cứu để hiện đại hóa hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ tin học trong tổ chức và cung cấp dịch vụ GPL cho người dân.

4. Giải pháp cho giai đoạn 2020 - 2030

- Tăng cường năng lực của các tổ chức hành nghề luật sư và các tổ chức xã hội tham gia GPL để dần trở thành lực lượng thực hiện GPL chủ yếu, bảo đảm tính chuyên nghiệp của dịch vụ GPL. Xây dựng cơ chế phù hợp để hoạt động GPL thu hút được các luật sư giỏi tham gia. Tổ chức trực tiếp thực hiện GPL ở các vùng miền mà tổ chức xã hội chưa đủ mạnh hoặc đối với các loại vấn đề, vụ việc mà tinh có khó khăn.

- Tiếp tục hiện đại hóa hoạt động truyền thông trong tổ chức và cung cấp dịch vụ GPL trực tiếp cho người dân theo hình thức trực tuyến, đa dạng hóa các phương thức GPL. Trung tâm GPL Nhà nước tỉnh cần phối hợp với các tổ chức chuyên nghiệp về công nghệ thông tin để ứng dụng tối đa các tiến bộ của khoa học kỹ thuật và giúp người dân tiếp cận nhanh nhất với thông tin về GPL và người thực hiện GPL. Tăng cường giải đáp vướng mắc pháp luật thông qua mạng internet để tiết kiệm thời gian đi lại cho người dân.

- Xây dựng cơ chế để các luật sư thực hiện trách nhiệm xã hội của mình đối với công tác GPL. Các luật sư có nghĩa vụ thực hiện một số vụ GPL nhất định hàng năm và không nhận thù lao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng giai đoạn:

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổ chức thực hiện các kế hoạch 05 năm và hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm, 5 năm sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình quản lý chỉ đạo, tạo điều kiện để các tổ chức, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh tham gia thực hiện GPL, thu hút luật sư tham gia thực hiện và giám sát chất lượng vụ việc GPL do

luật sư thực hiện; chỉ đạo Trung tâm TGPL Nhà nước tinh giao chỉ tiêu cụ thể cho từng trợ giúp viên pháp lý tham gia TGPL trong các hoạt động tố tụng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan cân đối, bố trí vốn đầu tư hàng năm theo quy định, huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước cho phát triển TGPL để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện về lập dự toán, xác định nguồn và thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện ngân sách của địa phương và đúng quy định hiện hành.

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp khảo sát, nghiên cứu và xác định định mức biên chế, bố trí phù hợp yêu cầu hoạt động TGPL.

5. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện công tác truyền thông về tổ chức và hoạt động TGPL.

6. Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung ưu tiên của Kế hoạch và các nội dung, mục tiêu, giải pháp của Kế hoạch liên quan đến sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

7. UBND các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi trên địa bàn (kế hoạch 5 năm và hàng năm) phù hợp với Kế hoạch này và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh (liên quan đến các cơ quan điều tra) chỉ đạo các cá nhân, đơn vị thuộc quyền thực hiện đầy đủ trách nhiệm phối hợp trong hoạt động TGPL theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/12/2007, trong đó đặc biệt cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải thích, hướng dẫn đương sự tiếp cận các thông tin về trợ giúp pháp lý.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia tích cực trong việc tổ chức giám sát và phản biện xã hội về tổ chức thực hiện TGPL./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, NC2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải